

Số: **13** /CT-UBND

Hoà Bình, ngày **04** tháng 10 năm 2019

CHỈ THỊ

Về chấn chỉnh công tác quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng thuộc các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng về hợp đồng xây dựng; trong thời gian qua, hầu hết các Chủ đầu tư dự án sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện, tạo được sự chuyển biến và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản lý hợp đồng xây dựng.

Tuy nhiên, công tác quản lý hợp đồng của các chủ đầu tư vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập, đặc biệt trong công tác quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng, đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng (gia hạn hợp đồng) xây dựng. Cụ thể:

- Một số Chủ đầu tư thực hiện đề xuất gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khi đã hết thời gian thực hiện hợp đồng, không phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 36, Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ.

- Nguồn vốn bố trí cho các dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí thông qua kế hoạch vốn trung hạn, kế hoạch giao chi tiết vốn hằng năm. Tuy nhiên, khi các Chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng chưa tính toán đến nguồn vốn được giao trong kế hoạch trung hạn và dự kiến giao các năm tiếp theo, dẫn đến việc đề xuất gia hạn nhiều lần, thời gian gia hạn kéo dài.

- Cá biệt có những công trình Chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng nhưng đã dừng thi công trong thời gian dài (1-3 năm) trong khi nguồn vốn ngân sách vẫn cấp hằng năm. Chủ đầu tư đã không sát sao trong việc đôn đốc, chấn chỉnh công tác thi công của nhà thầu, gây chậm tiến độ thời gian thực hiện hợp đồng.

- Trong những năm qua, thời điểm vào mùa mưa trên địa bàn tỉnh thường xảy ra hiện tượng mưa kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thi công, đặc biệt có công trình phải tạm dừng thi công. Tuy nhiên, Chủ đầu tư cũng như nhà thầu không dự báo, tiên lượng được tình hình thời tiết khi lập tiến độ thi công, dẫn đến việc chậm tiến độ thực hiện hợp đồng. Ngoài ra, công tác lập phương án thi công, phương án vận chuyển vật liệu cũng bộc lộ nhiều hạn chế, dẫn đến việc chưa tính toán các trường hợp phải dừng thi công khi xảy ra diễn biến thời tiết xấu.

- Việc phối hợp giữa các Chủ đầu tư và chính quyền địa phương trong công tác hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng còn hạn chế; việc tuyên truyền, giải

thích đến những đối tượng được hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng chưa hiệu quả dẫn đến chậm tiến độ thi công.

Nguyên nhân là do các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng năng lực còn hạn chế, chưa tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về hợp đồng xây dựng; một số Chủ đầu tư chưa nhận thức đầy đủ và quan tâm đúng mức đến công tác quản lý hợp đồng xây dựng, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương nơi xây dựng công trình cũng như các cơ quan chuyên môn về xây dựng.

Công tác quản lý, kiểm soát tiến độ thực hiện hợp đồng là nhiệm vụ quan trọng trong công tác quản lý hoạt động xây dựng, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả đầu tư của các dự án và phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, để khắc phục những tồn tại nêu trên, nhằm chấn chỉnh, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, thực hiện hợp đồng xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Đối với các Chủ đầu tư xây dựng công trình

- Tổ chức triển khai thực hiện quản lý hợp đồng xây dựng theo đúng nội dung hợp đồng đã ký kết và các quy định của pháp luật.

- Đối với công trình, gói thầu chậm tiến độ được xác định là do lỗi nhà thầu thì Chủ đầu tư phải xử lý vi phạm tiến độ theo đúng nội dung đã quy định trong hợp đồng.

- Không đề xuất điều chỉnh tiến độ, gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng xây dựng đối với những hợp đồng đã hết thời gian thực hiện hợp đồng theo quy định tại Khoản 1, Điều 36, Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng. Việc đề xuất điều chỉnh tiến độ, gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng xây dựng phải được thực hiện tối thiểu trước 30 ngày trước khi hết thời gian thực hiện hợp đồng. Đối với những hợp đồng đã hết thời gian thực hiện hợp đồng, các Chủ đầu tư căn cứ các điều khoản hợp đồng và các quy định của pháp luật về hợp đồng xây dựng để thực hiện.

- Không đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng đối với những trường hợp không thuộc quy định tại Khoản 2, Điều 39 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ.

- Trước khi đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng, Chủ đầu tư cần rà soát, tính toán cụ thể khối lượng các công việc chưa thực hiện, nguồn vốn dự kiến giao trong kế hoạch trung hạn, lập tiến độ thi công, đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện cho phù hợp, tránh việc phải đề xuất điều chỉnh nhiều lần.

- Khi đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng, phải xác định rõ lý do chậm tiến độ, làm rõ trách nhiệm của các bên liên quan trong việc chậm tiến độ thực hiện hợp đồng, những thiệt hại do việc chậm tiến độ gây ra (nếu có). Không xem xét điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng đối với những lý do chủ quan do lỗi của nhà thầu.

- Căn cứ kế hoạch vốn được giao, các Chủ đầu tư rà soát, điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp. Trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư và nhà thầu tạm dừng

hợp đồng, đề xuất Người quyết định đầu tư điều chỉnh, giãn hoãn tiến độ thực hiện dự án.

- Ngay tại thời điểm trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Chủ đầu tư cần nghiên cứu, dự báo các diễn biến xấu của thời tiết, những khó khăn có thể lường trước để tiến hành đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng cho phù hợp, tránh việc đề xuất gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Chủ đầu tư với chính quyền địa phương nơi xây dựng công trình, đặc biệt trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Rà soát tình hình thực hiện toàn bộ các hợp đồng xây dựng đang quản lý. Trường hợp còn tồn tại hợp đồng chậm tiến độ và đã hết thời gian thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư khẩn trương lập hồ sơ gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng xây dựng báo cáo người có thẩm quyền trước ngày 01/12/2019. Sau thời gian trên, việc thực hiện đề xuất, xem xét gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng thực hiện theo quy định tại Chỉ thị này và pháp luật hiện hành.

2. Đối với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng, tiến độ thực hiện các hợp đồng xây dựng đối với các công trình xây dựng theo thẩm quyền. Đề xuất xử lý các hành vi vi phạm trong công tác quản lý, thực hiện hợp đồng xây dựng (nếu có).

3. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác quản lý, thực hiện hợp đồng xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Kiểm tra, rà soát công tác thực hiện hợp đồng xây dựng, thực hiện điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng theo nội dung Chỉ thị này.

- Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án trên địa bàn cấp huyện; tăng cường phối hợp, tổ chức, chỉ đạo điều hành trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư. Lập kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của từng dự án; dự kiến tiến độ hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng cho các dự án gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để cập nhật, theo dõi và kịp thời hướng dẫn xử lý các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh.

4. Đối với các nhà thầu thi công xây dựng

- Nghiêm túc thực hiện quy định về lập và phê duyệt tiến độ thi công, trong đó phải đảm bảo thời gian dự phòng cho các yếu tố thời tiết, các phương án thi công cho phù hợp với điều kiện công trường.

- Bố trí đầy đủ nhân lực, máy móc thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thi công xây dựng theo đúng thiết kế được duyệt. Trường hợp dừng thi công phải báo cáo Chủ đầu tư và các bên có liên quan. Các bên thống nhất lập biên bản dừng thi công theo từng giai đoạn và nêu rõ lý do, thời gian dừng thi công để làm cơ sở điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng.

5. Tổ chức thực hiện

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện Chỉ thị này. /

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD (Đ.60).

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh